QUỸ ETF MAFM VN30

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No.: 433/2021/CV-MAFM

Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2021
Hanoi, 10 August 2021

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP. HCM

DISCLOSURE OF INFORMATION ON THE STATE SECURITIES COMMISION'S PORTAL AND HO CHI MINH CITY STOCK EXCHANGE'S PORTAL

Kính gửi/ To: **- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/** ***The State Securities Commission***
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM/ ***Ho Chi Minh City Stock Exchange***

- Tên CTQLQ/ *Name of Fund Management Company*: Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam)
- Tên tổ chức/ *Organization name*: Quỹ ETF MAFM VN30
- Mã chứng khoán / *Security Symbol*: FUEMAV30
- Địa chỉ trụ sở chính / *Address*: Tầng 38, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Điện thoại / *Telephone*: +84 24 3564 0666
- Fax: +84 24 3564 0555
- Người thực hiện công bố thông tin / *Submitted by:* Ông Huh Hong Suk
  Chức vụ / *Position*: Chủ tịch công ty kiêm đại diện pháp luật/ *Chairman and legal representative*

Loại thông tin công bố : ☑ định kỳ ☐ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu
Information disclosure type: ☑ *Periodic* ☐ *Irregular* ☐ *24 hours* ☐ *On demand*

Nội dung thông tin công bố (*)/ ***Content of Information disclosure (*):***

Báo cáo Tổng kết hoạt động Quản lý Quỹ bán niên 2021.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty/ Quỹ vào ngày 10/08/2021 tại đường dẫn: *http://fundmanagement-miraeasset.com.vn/pages/thong-tin-ve-quy*

This information was disclosed on Company/Fund's Portal on date 10/08/2021 Available at: http://fundmanagement-miraeasset.com.vn/pages/thong-tin-ve-quy

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.

Tài liệu đính kèm/
Attachment:
Báo cáo tổng kết hoạt động Quản lý Quỹ bán niên 2021

Người công bố thông tin
Publisher
Chủ tịch công ty kiêm đại diện pháp luật

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN QUẢN LÝ QUỸ MIRAE ASSET (VIỆT NAM)

Huh Hong Suk

PHỤ LỤC XXV

MẪU BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ QUỸ/CÔNG TY ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN BÁN NIÊN, NĂM

(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ MIRAE ASSET (VIỆT NAM)	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
----------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 434/2021/CV-MAFM	*Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2021*

BÁO CÁO

Tổng kết hoạt động quản lý quỹ bán niên 2021

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

1. Thông tin về quỹ

a) Tên của quỹ: Quỹ ETF MAFM VN30

Loại hình quỹ: Quỹ hoán đổi danh mục

b) Mục tiêu đầu tư của quỹ

Mục tiêu của Quỹ ETF MAFM VN30 là mô phỏng gần nhất có thể biến động (performance) của chỉ số VN30 sau khi trừ đi chi phí của Quỹ. Chỉ số VN30 là chỉ số giá (price index) do Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh xây dựng và quản lý.

c) Thời hạn hoạt động của quỹ: được tính từ ngày được UBCKNN cấp giấy thành lập quỹ và không giới hạn về thời hạn hoạt động

d) Danh mục tham chiếu (benchmark portfolio): Danh mục chỉ số giá VN30

Mã cổ phiếu và tỷ trọng trong FUEMAV30 tại ngày 30/06/2021 như sau:

Mã cổ phiếu	Tỷ trọng(%)	Mã cổ phiếu	Tỷ trọng(%)	Mã cổ phiếu	Tỷ trọng(%)
BID	0,61%	MWG	3,75%	TCB	9,60%
BVH	0,35%	NVL	4,96%	TCH	0,37%
CTG	3,14%	PDR	1,45%	TPB	1,82%
EIB	0,00%	PLX	0,71%	VCB	3,80%
FPT	5,11%	PNJ	1,46%	VHM	4,67%
GAS	0,71%	POW	0,45%	VIC	5,82%
HDB	3,16%	REE	0,64%	VJC	2,63%
HPG	10,12%	ROS	0,00%	VNM	7,55%
KDH	1,11%	SBT	0,36%	VPB	8,64%
MBB	5,81%	SSI	1,72%	VRE	1,39%
MSN	3,68%	STB	4,19%		

e) Chính sách phân chia lợi nhuận:

- Việc chi trả lợi tức quỹ bảo đảm nguyên tắc:
  - Phù hợp với chính sách phân chia lợi nhuận;
  - Thực hiện sau khi Quỹ đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật và trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định tại điều lệ quỹ (nếu có);
  - Sau khi chi trả, Quỹ vẫn phải bảo đảm có nguồn vốn để thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn và bảo đảm giá trị tài sản ròng không thấp hơn năm mươi (50) tỷ đồng;
  - Mức chi trả lợi tức do Đại Hội Nhà Đầu Tư hoặc Ban Đại Diện Quỹ quyết định, phù hợp với mục tiêu đầu tư, các quy định tại Điều lệ quỹ về chính sách phân chia lợi nhuận của Quỹ;
  - Trường hợp phân phối lợi tức bằng chứng chỉ quỹ, quỹ phải có đủ nguồn vốn đối ứng từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ trên báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét.
- Công Ty Quản Lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân phối lợi tức cho Nhà Đầu Tư.
- Nhà Đầu Tư có trong Danh sách Nhà Đầu Tư tại Ngày Giao dịch được công bố bởi Công Ty Quản Lý Quỹ cho việc phân phối lợi tức ("Ngày Chốt Danh Sách") được coi là đủ điều kiện để nhận lợi tức. Trường hợp Nhà Đầu Tư đã chuyển nhượng số chứng chỉ quỹ của mình trong thời gian giữa thời điểm Ngày Chốt Danh Sách và thời điểm chi trả thì người chuyển nhượng là người nhận lợi tức.

f) Số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành:

Tổng số chứng chỉ quỹ tại ngày 01/01/2021	16.700.000 CCQ
Tổng số lượng chứng chỉ quỹ phát hành thêm trong kỳ	18.700.000 CCQ
Tổng số lượng chứng quỹ mua lại trong kỳ	400.000 CCQ
Tổng số lượng chứng chỉ quỹ tại ngày 30/06/2021	35.000.000 CCQ

g) Nội dung thay đổi tại Điều lệ Quỹ trong kỳ báo cáo: được đề cập trong Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư Thường niên năm 2021 tổ chức ngày 28/04/2021. (chi tiết theo file đính kèm)

h) Nội dung Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư trong kỳ báo cáo:
Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư Thường niên năm 2021 của Quỹ ETF MAFM VN30 ngày 28/04/2021 đã thông qua Báo cáo hoạt động Quỹ năm 2020, Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2020 của Quỹ, Thông qua ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ trong năm 2021. (chi tiết theo file đính kèm)

(final)
FUEMAV30_BB NQ A

i) Ý kiến nhận xét của Ngân hàng giám sát về các nội dung quy định tại Điều 24 Thông tư hướng dẫn thành lập và quản lý quỹ ETF: Công ty Quản lý Quỹ đáp ứng đúng các quy định tại Điều 24 Thông tư hướng dẫn thành lập và quản lý quỹ ETF.

2. Báo cáo về kết quả hoạt động của quỹ

a) Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của quỹ tại thời điểm 30/06 của 3 năm gần nhất:

Quỹ được Ủy Ban Chứng Khoán nhà nước cấp giấy chứng nhận lập quỹ vào ngày 29/10/2020 theo giấy chứng nhận số 46/GCN-UBCK.

- Danh mục đầu tư của quỹ phân bố theo ngành, lĩnh vực và loại sản phẩm (cổ phiếu, trái phiếu...) (*không nêu chi tiết cả danh mục theo mã chứng khoán*);

Danh mục đầu tư được phân bổ theo tài sản như sau:

Cơ cấu tài sản quỹ	**Tại ngày 30/06/2021**
Danh mục chứng khoán	99,79%
Tài sản khác	0,21%
Cộng	**100,00%**

Danh mục đầu tư được phân bổ theo ngành như sau:

NGÀNH	**30/06/2021**
Tài chính	38,6%
Bất động sản	20,4%
Tiêu dùng thiết yếu	11,5%
Vật Liệu	9,9%
Tiêu dùng không thiết yếu	5,6%
Công nghệ thông tin	4,7%
Công nghiệp	4,2%
Tiền và tương đương tiền	3,3%
Dịch vụ tiện ích	1,3%
Năng lượng	0,6%
Tổng	**100%**

- Giá trị tài sản ròng của quỹ:

Giá trị tài sản ròng	**Tại 30/06/2021**
của quỹ ETF	629.303.325.252
của một lô chứng chỉ quỹ ETF	1.798.009.501
của một chứng chỉ quỹ	17.980,10

- Giá trị tài sản ròng trên 1 đơn vị quỹ cao nhất trong kỳ báo cáo: 17.991,88 đồng
- Giá trị tài sản ròng trên 1 đơn vị quỹ thấp nhất trong kỳ báo cáo: 11.900,42 đồng

- Tổng lợi nhuận của quỹ, nêu chi tiết phần lợi nhuận thu được từ sự tăng trưởng giá chứng khoán (giá trị lãi vốn) và phần lợi nhuận thu được từ lợi tức chứng khoán (cổ tức, trái tức, lãi suất tiền gửi...) (giá trị thu nhập);

STT	**CHỈ TIÊU**	**SỐ TIỀN**
1	Chênh lệch tăng, giảm đánh giá lại các khoản đầu tư chưa thực hiện	158.318.819.098
2	Lợi nhuận thu được từ lợi tức chứng khoán (cổ tức, trái tức, lãi tiền	1.970.902.000

	gửi...)	
3	Lợi nhuận/(Lỗ) thu được từ bán cổ phiếu, trái phiếu	5.501.211.752
4	Tổng chi phí	(1.970.270.937)
	Tổng cộng	**163.820.661.913**

- Lợi nhuận đã phân phối trên một đơn vị quỹ (giá trị thuần và giá trị gộp) trong kỳ báo cáo, kể cả trong trường hợp chi trả bằng tiền mặt hoặc chi trả bằng đơn vị quỹ: không có
- Thời điểm phân chia lợi nhuận: không có
- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ trước và sau thời điểm phân chia lợi nhuận: không có
- Tỷ lệ chi phí hoạt động trên GTTSR trung bình trong kỳ (%): 0,87%
- Tốc độ vòng quay danh mục trong kỳ/NAV trung bình trong kỳ: 91,36%
- Thông tin về các khoản vay nợ, các hạng mục thanh toán trả sau của công ty đầu tư chứng khoán (nếu có), các giao dịch repo/reverse repo.: không có

b) Chỉ tiêu về lợi nhuận của quỹ:

Tổng lợi nhuận bình quân năm của quỹ phát sinh trong kỳ báo cáo xác định :

(i)trong thời hạn 12 tháng (1 năm)	**196.960.410.418**
(ii)trong thời hạn 36 tháng (3 năm)	Không áp dụng
(iii) trong thời hạn 60 tháng (5 năm)	Không áp dụng

c) Các chỉ tiêu so sánh khác, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc:

- Phương thức, nguyên tắc xác định giá trị tài sản, giá trị lợi nhuận là thống nhất, đã được công bố và được thẩm định bởi một tổ chức độc lập khác: nguyên tắc xác định giá trị tài sản của Quỹ được quy định chi tiết trong Điều lệ Quỹ và sổ tay định giá của Quỹ.
- Dữ liệu được cung cấp bởi một tổ chức độc lập: không có

d) Các thông tin về kết quả hoạt động của quỹ trước đây chỉ mang tính tham khảo và không có nghĩa là việc đầu tư sẽ bảo đảm khả năng sinh lời cho nhà đầu tư.

3. Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản của Công ty quản lý quỹ

Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản của Công ty quản lý quỹ phải bao gồm các nội dung sau:

a) Thuyết minh về việc thay đổi Công ty quản lý quỹ: không có

b) Thuyết minh về việc quỹ có đạt được mục tiêu đầu tư (thuyết minh này chỉ cần thiết tại báo cáo hàng năm của quỹ):

Mục tiêu của Quỹ ETF MAFM VN30 là mô phỏng gần nhất có thể biến động (performance) của chỉ số VN30 sau khi trừ đi chi phí của Quỹ. Trong kỳ báo cáo, Quỹ đã đạt được mục tiêu đề ra khi mức sai lệch so với chỉ số tham chiếu chỉ ở mức thấp khoảng 0,28%.

c) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại Bản cáo bạch trong cùng kỳ báo cáo (bằng đồ thị):

d) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại Bản cáo bạch trong khoảng thời gian năm (05) năm gần nhất, tính tới ngày báo cáo (bằng đồ thị):

e) Mô tả chiến lược, chiến thuật đầu tư mà quỹ đã sử dụng trong kỳ báo cáo. Trường hợp có sự khác biệt giữa chiến lược, chiến thuật đầu tư thực hiện trong kỳ so với chiến lược, chiến thuật đầu tư đã công bố tại Bản cáo bạch, thì phải bổ sung thuyết minh và đánh giá ưu, nhược điểm của chiến lược, chiến thuật đầu tư đã thực hiện trong kỳ;

Quỹ sử dụng chiến lược đầu tư thụ động để thực hiện mục tiêu đầu tư đã định trước. Khi danh mục chứng khoán của chỉ số VN30 có sự thay đổi thì Quỹ sẽ thực hiện điều chỉnh danh mục của Quỹ để phù hợp với danh mục của chỉ số VN30 về cơ cấu và tỷ trọng tài sản. Quỹ sẽ hướng đến việc có kết quả tương đồng với chỉ số tham chiếu và không thực hiện chiến lược phòng thủ khi thị trường giảm hay hiện thực hóa lợi nhuận khi thị trường được định giá quá cao. Việc đầu tư thụ động nhằm giảm thiểu chi phí và mô phỏng gần hơn chỉ số tham chiếu bằng cách duy trì tỷ lệ vòng quay vốn đầu tư thấp hơn so với các quỹ sử dụng chiến lược đầu tư chủ động.

f) Mô tả sự khác biệt về cơ cấu danh mục đầu tư của quỹ tại thời điểm báo cáo, so với danh mục đầu tư của quỹ năm liền kề năm báo cáo:

Do quỹ hoạt động dưới 1 năm nên chưa có sự so sánh khác biệt so với năm liền kề trước đó.

g) Phân tích kết quả hoạt động của quỹ dựa trên việc so sánh giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ (sau khi đã điều chỉnh phần lợi nhuận đã phân phối, nếu có) tại kỳ báo cáo này tại kỳ báo cáo gần nhất:
Giá trị tài sản ròng trên 1 đơn vị quỹ tại ngày 30/06/2021 của Quỹ ETF MAFM VN30 là 17.980,10 đồng tăng 79,80% so với giá trị tài sản ròng trên 1 đơn vị quỹ tại ngày kết thúc đăng ký góp vốn của Quỹ ETF MAFM VN30, cùng thời gian đó chỉ số tham chiếu tăng tương ứng 79,56%.

h) Đánh giá biến động của các thị trường trong kỳ báo cáo, kể cả thị trường nước ngoài, mà quỹ đầu tư vào, thông tin về lợi nhuận đầu tư đối với từng loại tài sản: cổ phiếu, cổ phiếu blue-chip, cổ phiếu các công ty có mức vốn hóa thấp (small- cap):
VN-Index tiếp tục lập kỷ lục mới trong tháng 6 và đã vượt mốc 1.400 điểm, đóng cửa cuối tháng ở mức 1.408,55 điểm (+ 6,1% so với tháng trước). Tính từ đầu năm 2021, VN-Index đã tăng 27,6%, vượt trội so với các chỉ số thị trường chứng khoán khác trong khu vực. Đà tăng của chỉ số được dẫn dắt bởi lĩnh vực tài chính, bao gồm ngành ngân hàng nhờ thông tin chia cổ tức bằng cổ phiếu và ngành chứng khoán được thúc đẩy bởi thanh khoản thị trường dồi dào cũng như tiềm năng tăng vốn. Trong khi đó chỉ số VN30 trong kỳ tăng 42,79%, mức tăng cao hơn so với đà tăng của thị trường chung.

i) Thông tin về việc chia, tách đơn vị quỹ trong kỳ (nếu có); ảnh hưởng của việc chia tách đơn vị quỹ và giá trị tài sản ròng trên từng đơn vị quỹ (trước và sau khi chia, tách): không có

k) Các trường hợp có ảnh hưởng tới quyền lợi của nhà đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ: không có

l) Thông tin về các giao dịch với người có quyền lợi liên quan
Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/06/2021, thông tin giao dịch của người có quyền lợi liên quan của Quỹ ETF MAFM VN30 như sau:
- Ông Huh Hong Suk là Chủ tịch công ty kiêm người đại diện pháp luật Công ty TNHH Quản lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam):
  - Giao dịch mua 45.000 chứng chỉ quỹ từ ngày 05/02/2021 đến ngày 25/02/2021.
  - Giao dịch bán 45.000 chứng chỉ quỹ từ ngày 02/06/2021 đến ngày 08/06/2021.

m) Các thông tin khác (nếu có).

4. Báo cáo về hoạt động giám sát của Ngân hàng giám sát

Ngân hàng giám sát đưa ra ý kiến về sự tuân thủ quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch của Công ty quản lý quỹ trong quá trình vận hành và quản lý quỹ ETF đối với các nội dung sau:

a) Thuyết minh về việc thay đổi Ngân hàng giám sát (nếu có): Từ khi thành lập đến ngày 30/06/2021, Quỹ không thay đổi Ngân hàng giám sát.

b) Việc lưu ký tài sản của quỹ: được thực hiện tại ngân hàng giám sát, tách bạch với tài sản của công ty quản lý quỹ và các tài sản khác mà công ty quản lý quỹ đang quản lý.

c) Việc đầu tư tuân thủ các hạn chế về đầu tư, hạn chế về vay theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch: Trong quá trình giám sát hoạt động đầu tư và các giao dịch tài sản của Quỹ ETF MAFM VN30,

Công ty TNHH Quản lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam) đã tuân thủ các giới hạn về hạn mức đầu tư được quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành, Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch.

Từ khi thành lập đến ngày 30/06/2021, Quỹ không có bất kỳ hợp đồng vay và cho vay.

d) Việc xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ: việc định giá, đánh giá tài sản của Quỹ đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.

e) Việc phát hành bổ sung chứng chỉ quỹ, mua lại chứng chỉ quỹ: theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch

Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/06/2021, Quỹ đã thực hiện:

- Phát hành thêm chứng chỉ Quỹ: phát hành thêm 18.700.000,00 chứng chỉ Quỹ với tổng giá trị phát hành theo mệnh giá là 187.000.000.000 đồng.
- Mua lại chứng chỉ Quỹ: mua lại 400.000 chứng chỉ Quỹ với tổng giá trị mua lại theo mệnh giá là 4.000.000.000 đồng.

f) Việc phân chia lợi nhuận của quỹ: từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/06/2021, Quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận cho Nhà Đầu Tư.

5. Báo cáo về hoạt động ủy quyền

Công ty quản lý quỹ phải lập báo cáo đánh giá chất lượng dịch vụ cung cấp bởi các tổ chức khác (bên nhận ủy quyền), như dịch vụ đại lý chuyển nhượng, dịch vụ quản trị quỹ, dịch vụ xác định giá trị tài sản ròng...với các nội dung sau:

a) Chi phí phải trả cho bên nhận ủy quyền so với lợi nhuận, thu nhập, tổng chi phí hoạt động của quỹ;

Chỉ tiêu	Tỷ lệ so với lợi nhuận	Tỷ lệ so với chi phí hoạt động	Tỷ lệ so với thu nhập
Tỷ lệ chi phí dịch vụ đại lý chuyển nhượng	0,02%	1,35%	1,35%
Tỷ lệ chi phí dịch vụ Quản trị Quỹ	0,04%	3,71%	3,71%

b) Việc đăng ký sở hữu tài sản (đối với trường hợp công ty đầu tư chứng khoán bất động sản);

c) Các ảnh hưởng (nếu có) của hoạt động ủy quyền tới lợi nhuận, mức độ rủi ro của quỹ: Chỉ làm tăng chi phí nhưng không đáng kể , hạn chế tối thiểu mức độ rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động của Quỹ

d) Tổng chi phí các hoạt động ủy quyền phải trả cho bên nhận ủy quyền (trường hợp bên nhận ủy quyền cung cấp nhiều dịch vụ cho công ty quản lý quỹ);

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Chi phí dịch vụ Đại lý chuyển nhượng	26.624.737
2	Chi phí dịch vụ Quản trị quỹ	73.095.348

đ) Đánh giá khả năng duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, tính bảo mật, hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống dự phòng nóng, hệ thống dự phòng thảm họa... của bên nhận ủy quyền, bảo đảm hoạt động ủy quyền được thực hiện thông suốt, không gây ảnh hưởng tới hoạt động đầu tư của nhà đầu tư: Tốt.

Chủ tịch công ty kiêm đại diện pháp luật

Công ty TNHH Quản lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam)

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN QUẢN LÝ QUỸ MIRAE ASSET (VIỆT NAM)

Huh Hong Suk

QUỸ ETF MAFM VN30 **(FUEMAV30)** **---o0o---**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **---o0o---**
Số: 01/NQDH-FUEMAV30	*Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2021*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
QUỸ ETF MAFM VN30 (FUEMAV30)

- *Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh Nghiệp;*
- *Căn cứ Luật Chứng Khoán do Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2019;*
- *Căn cứ Nghị Định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán;*
- *Thông Tư số 96/2020/TT-BTC này 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;*
- *Thông Tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;*
- *Các văn bản pháp lý có liên quan khác;*
- *Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của QUỸ ETF MAFM VN30;*
- *Căn cứ vào Biên bản Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2021 của Quỹ ETF MAFM VN30 ngày 28 tháng 04 năm 2021.*

QUYẾT NGHỊ

Đại Hội Nhà Đầu Tư thường niên của QUỸ ETF MAFM VN30 tổ chức năm 2021 đã thống nhất thông qua các nội dung sau:

Điều 1: Thông qua báo cáo hoạt động Quỹ năm 2020

Đại Hội Nhà Đầu Tư đã thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Quỹ ETF MAFM VN30 năm 2020, chi tiết như sau:

	Giá trị tại ngày 31/12/2020	**Lợi tức (từ khi đăng ký góp vốn đến 31/12/2020)**
Giá trị tài sản ròng/chứng chỉ quỹ	12,585.2	25.85%
Chỉ số VN30 Index	1,070.8	25.75%

- Kết thúc ngày 31/12/2020, giá trị tài sản ròng/chứng chỉ quỹ của Quỹ ETF MAFM VN30 đạt 12,585.2 đồng, tăng 25.85% từ thời điểm đăng ký góp vốn so với chỉ số VN30 Index có mức tăng cùng kỳ đạt 25.75%.
- Mức sai lệch của Quỹ so với chỉ số tham chiếu (Tracking Error) ở mức 0.09%.

- Quỹ đã thực hiện IPO thành công vào tháng 9/2020 với số vốn huy động 115 tỷ đồng. Đến hết năm 2020, tổng số huy động ròng của Quỹ đạt hơn 62 tỷ đồng nâng tổng số chứng chỉ quỹ lên 16.7 triệu chứng chỉ quỹ, tăng hơn 45% so với IPO.
- Do chính thức thành lập từ cuối tháng 10/2020 trong khi đã IPO từ tháng 9/2020, Quỹ đã tiến hành 01 lần tái cơ cấu danh mục ngay khi nhận được giấy phép thành lập. Trung bình trong năm tổng giá trị mua và giá trị bán cho việc tái cơ cấu danh mục chiếm khoảng 16.5% tổng giá trị danh mục.
- Giá trị tài sản ròng của Quỹ thời điểm cuối 2020 tăng 82.8% so với thời điểm IPO. Sự tăng trưởng về giá trị tài sản ròng trong năm 2020 đến từ sự tham gia đầu tư mới của các nhà đầu tư nước ngoài vào Quỹ, và cũng từ sự tăng trưởng mạnh mẽ của thị trường, đặc biệt là các chứng khoán trong danh mục đầu tư của Quỹ.

Điều 2: Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2020 của Quỹ.

Đại Hội Nhà Đầu Tư đã thống nhất thông qua việc Quỹ ETF MAFM VN30 không phân phối lợi nhuận năm 2020 và tái đầu tư lợi nhuận để làm gia tăng giá trị tài sản ròng của Quỹ

Điều 3: Thông qua kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2021.

Đại Hội Nhà Đầu Tư đã thống nhất thông qua Kế hoạch hoạt động của Quỹ ETF MAFM VN30 trong năm 2021, chi tiết như sau:

Để thực hiện mục tiêu của Quỹ ETF MAFM VN30 là mô phỏng gần nhất có thể về biến động của chỉ số tham chiếu VN30, Quỹ ETF MAFM VN30 sẽ tập trung vào những điểm chính như sau:

- Theo dõi diễn biến về giá trị giao dịch, sự kiện doanh nghiệp các cổ phiếu cấu thành nên chỉ số tham chiếu để có những điều chỉnh tỷ trọng danh mục đầu tư bám sát tỷ trọng danh mục chỉ số tham chiếu.
- Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến mức sai lệch giữa Quỹ và chỉ số tham chiếu để có giải pháp quản lý danh mục đạt hiệu quả.
- Nghiên cứu các chiến lược quản lý danh mục hiệu quả khi chỉ số tham chiếu thay đổi định kỳ.

Điều 4: Thông qua ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ trong năm 2021.

Đại Hội Nhà Đầu Tư đã thống nhất thông qua ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ trong năm 2021, chi tiết như sau:

4.1 Thù lao Ban Đại Diện Quỹ:

- Thù Lao Ban Đại Diện Quỹ đã được Đại Hội Nhà Đầu Tư lần đầu thông qua, chi tiết như sau:
  - Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ: 2.500.000 VNĐ/tháng
  - Thành viên độc lập Ban Đại Diện Quỹ: 1.500.000 VNĐ/tháng
  - Thành viên Ban Đại Diện Quỹ: 1.000.000 VNĐ/tháng
- Mức thù lao này đã được áp dụng từ sau khi được Đại Hội Nhà Đầu Tư lần đầu ngày 09/11/2020 thông qua.
- Trong trường hợp số thành viên Ban Đại Diện tăng/giảm thì ngân sách này sẽ được điều chỉnh tăng/ giảm tương ứng dựa trên mức ngân sách nêu trên.

4.2 Ngân sách hoạt động của Ban Đại Diện:

Chi phí liên quan đến việc họp Ban Đại Diện Quỹ sẽ được ghi nhận theo số thực tế phát sinh. Chi tiết số liệu thực tế liên quan đến chi phí hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ năm 2021 (nếu có phát sinh) sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ báo cáo tại Đại Hội Nhà Đầu Tư kế tiếp.

Điều 5: Thông qua toàn bộ nội dung Điều lệ Quỹ ETF MAFM VN30 điều chỉnh, bổ sung.
Đại Hội Nhà Đầu Tư đã thống nhất thông qua toàn bộ nội dung điều chỉnh, bổ sung của Điều lệ Quỹ ETF MAFM VN30.

Điều 6: Thông qua việc điều chỉnh nhiệm kỳ của Ban Đại Diện Quỹ.
Đại Hội Nhà Đầu Tư đã thống nhất thông qua việc điều chỉnh nhiệm kỳ của Ban đại diện quỹ, chi tiết như sau:

Nội dung	Nhiệm kỳ hiện tại	Nhiệm kỳ thay đổi
Nhiệm kỳ Ban Đại Diện Quỹ	2020-2023	2020-2025

Điều 7: Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành Viên Ban Đại Diện Quỹ, Công ty TNHH Quản lý quỹ Mirae Asset (Việt Nam) và các cá nhân, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này.

TM. Ban đại diện quỹ	**Đại diện Công ty quản lý quỹ**
Chủ tịch	**Chủ tịch Công ty kiêm Đại diện Pháp luật**
BÙI NAM GIANG	**HUH HONG SUK**